

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 26 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu xác định cha cho con)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm: 1994; Quốc tịch: Việt Nam; Hộ chiếu số: P00846977 do Cục Q cấp ngày 27/10/2022. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: khu B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ hiện tại: #301, 6, M-ri, Haseong-myeon, G-si, K-do, Hàn Quốc - Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1994; Quốc tịch: Việt Nam; Hộ chiếu số: C2156306 do Cục Q cấp ngày 01/11/2016; căn cước công dân số: 040094005624 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03/4/2023. Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: bản Kim Tiến, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; địa chỉ hiện tại: #301, 6, M-ri, Haseong-myeon, G-si, K-do, Hàn Quốc - Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Anh YOU NAMKOANG; sinh ngày 04/01/1980; Quốc tịch: Hàn Quốc; giấy tờ tùy thân: M464X8416; địa chỉ #101, Ecohenim 6th, 14-5 Dokgogae-gil, Chowol-eup, G1-si, K-do, Hàn Quốc – Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu xác định cha cho con (có chứng thực của Đ ở Hàn Quốc), chị Nguyễn Thị M1 trình bày:

Chị Nguyễn Thị M1 và anh YOU NAMKOANG kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn được cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc cấp ngày 03/05/2016 và được Đ ở Hàn Quốc ghi vào sổ hộ tịch về việc kết hôn ngày 24/5/2016. Do vợ chồng không hoà hợp nên chị M1 và anh YOU NAMKOANG đã ly hôn vào ngày 14/09/2023 theo quyết định yêu cầu hoà giải ly hôn số 2003 Neo11104 của Toà án gia đình SunWon và đã được Đ ở Hàn Quốc ghi vào sổ hộ tịch về việc ly hôn ngày 02/04/2024. Trong quá trình còn tồn tại hôn nhân với anh Y NAMKOANG thì chị M1 có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn C. Ngày 01/9/2022 chị M1 sinh bé Nguyễn Bảo Minh K1 là con của chị M1 và anh C, theo giấy chứng sinh số 008748 ngày 08/09/2022. Hiện nay chị M1 muốn tiến hành đăng ký khai sinh cho con để con có tên bố và mẹ trên giấy khai sinh. Tuy nhiên trong quá trình đăng ký khai sinh cho con, do xác định con của chị M1 và anh C được sinh ra trong thời kỳ chị M1 đang tồn tại hôn nhân với anh YOU NAMKOANG nên được xem là con chung trong thời kỳ hôn nhân về mặt pháp lý. Vì vậy, chị M1 không thể đăng ký khai sinh cho con theo đúng cha mẹ ruột của con nên chị đề nghị Toà án xác định cha cho con theo giấy chứng sinh được lập tại Bệnh viện Q1 là con ruột của chị M1 và anh C.

Do chị M1 đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc, không thể về Việt Nam để giải quyết vụ việc nên chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, Việt Nam giải quyết vắng mặt chị. Đồng thời chị ủy quyền cho Công ty L và Cộng sự; người đại diện theo pháp luật là ông Vũ Văn T – Chức vụ: Giám đốc nộp đơn yêu cầu, bản tự khai, chi phí tố tụng, tài liệu và nhận các văn bản của Tòa án gửi cho chị.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C trình bày:

Trong quá trình còn tồn tại hôn nhân với anh Y NAMKOANG thì anh C và chị M1 có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 01/9/2022 chị M1 sinh bé Nguyễn Bảo Minh K1 là con của anh C và chị M1, theo giấy chứng sinh số 008748 ngày 08/09/2022. Hiện nay, chị M1 và anh C muốn tiến hành đăng ký khai sinh cho con để con có tên bố và mẹ trên giấy khai sinh. Tuy nhiên, trong quá trình đăng ký khai sinh cho con, do xác định con của chị M1 và anh C được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với anh Y NAMKOANG nên được xem là con chung trong thời kỳ hôn nhân. Vì vậy, anh C và chị M1 không thể đăng ký khai sinh cho con theo đúng cha mẹ ruột của con nên đề nghị Toà án xác định cha cho con theo giấy chứng sinh được lập tại Bệnh viện Q1 là con ruột của chị M1 và anh C.

Anh C đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc, không thể về Việt Nam để giải quyết vụ việc nên anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, Việt Nam giải quyết vắng mặt anh. Đồng thời anh ủy quyền cho Công ty L và Cộng sự; người đại diện theo pháp luật là ông Vũ Văn T – Chức vụ: Giám đốc nộp tài liệu và nhận các văn bản của Tòa án gửi cho anh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Y NAMKOANG trình bày:

Anh YOU NAMKOANG và chị Nguyễn Thị M1, sinh năm 1994; địa chỉ: khu B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Do cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và khác biệt về tính cách. Đến ngày 14/9/2023 chị M1 và anh YOU NAMKOANG quyết định ly hôn theo quyết định yêu cầu hoà giải ly hôn số 2023 Neo11104 của Toà gia đình SunWon và đã được Đ ở Hàn Quốc ghi vào sổ hộ tịch về việc ly hôn ngày 02/4/2024. Trong thời gian ly thân, chị Nguyễn Thị M1 có phát sinh quan hệ tình cảm với anh C. Chị M1 và anh C đã có con chung với nhau với tên dự đặt là Nguyễn Bảo Minh K1, sinh ngày 01/09 c/2022 theo giấy chứng sinh số 008748 ngày 08/9/2022 tại Bệnh viện Q1. Anh YOU NAMKOANG đồng ý và xác nhận cháu Nguyễn Bảo Minh K1 không phải là con chung trong thời kỳ hôn nhân của anh và chị M1. Chị M1 đề nghị xác định cha là anh Nguyễn Văn C thì anh đồng ý và không có tranh chấp gì.

Anh YOU NAMKOANG đang ở nước ngoài không thể về Việt Nam để tham gia vụ án nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử vắng mặt anh. Đồng thời anh ủy quyền cho anh Nguyễn Việt H, sinh ngày 31/8/2000; địa chỉ: thôn T, xã B, thị trấn Đ, tỉnh Quảng Ninh được nhân danh và đại diện cho anh thực hiện việc lập, ký, giao nhận các văn bản tố tụng mà Tòa án giao cho và bàn giao lại cho anh YOU NAMKOANG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Đây là vụ việc yêu cầu xác nhận cha cho con. Người yêu cầu là chị Nguyễn Thị M1; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, hiện đang ở Hàn Quốc và gửi văn bản có xác nhận của Đại sứ Đ tại Hàn Quốc. Anh YOU NAMKOANG có quốc tịch Hàn Quốc. Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Xác định tư các pháp lý và mối quan hệ giữa người tham gia tố tụng: Đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS;

- Việc xác minh, thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Các đương sự đã cung cấp bản khai, tài liệu chứng cứ và đề nghị Tòa án

giải quyết vắng mặt nên Tòa án quyết định mở phiên họp là đúng quy định tại Điều 208 BLTTDS;

- Về nội dung: Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M1 xác định anh Nguyễn Văn C là cha đẻ của cháu trai Nguyễn Bảo Minh K1 do chị M1 sinh ra.

- Về án phí sơ thẩm việc dân sự: Chị M1 phải chịu lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện theo quy định tại Điều 372 Bộ luật TTDS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Nguyễn Thị M1 có Quốc tịch Việt Nam, hiện tại đang ở tại Hàn Quốc có đơn yêu cầu xác nhận cha cho con; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C trước khi xuất cảnh có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An; anh YOU NAMKOANG có Quốc tịch Hàn Quốc nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, 123 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M1 hiện đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc, đã ủy quyền cho Công ty L và Công sự nộp đơn yêu cầu, tài liệu kèm theo và đồng thời chị có có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C và anh YOU NAMKOANG sau khi viết bản khai, do bận công việc nên đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 và điểm a khoản 1 Điều 478 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị M1, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, thấy rằng:

Chị Nguyễn Thị M1 và anh YOU NAMKOANG kết hôn với nhau vào ngày 03/05/2016 và được Đ ở Hàn Quốc ghi vào sổ hộ tịch về việc kết hôn ngày 24/5/2016. Do vợ chồng không hoà hợp nên chị M1 và anh YOU NAMKOANG đã ly hôn vào ngày 14/09/2023 theo quyết định yêu cầu hoà giải ly hôn số 2003 Neo11104 của Toà án gia đình SunWon và đã được Đ ở Hàn

Quốc ghi vào sổ hộ tịch về việc ly hôn ngày 02/02/2024. Trong quá trình còn tồn tại hôn nhân với anh Y NAMKOANG thì chị M1 có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn C. Ngày 01/9/2022 chị M1 sinh bé Nguyễn Bảo Minh K1 là con của chị M1 và anh C, theo giấy chứng sinh số 008748 ngày 08/09/2022. Theo kết quả xét nghiệm AND của Viện công nghệ A và phân tích di truyền – Genlap vào ngày 24/4/2024 đã có kết quả xét nghiệm: Anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Bảo Minh K1 sinh ngày 01/9/2022 giấy chứng sinh số 008748 cấp ngày 08/9/2022, nơi cấp Bệnh viện Q1 có quan hệ huyết thống bố - con, độ tin cậy > 99,9999%.

Anh YOU NAMKOANG đồng ý và xác nhận cháu Nguyễn Bảo Minh K1 không phải là con chung trong thời kỳ hôn nhân của anh và chị M1. Chị M1 đề nghị xác định cha là anh Nguyễn Văn C thì anh YOU NAMKOANG đồng ý và không có tranh chấp gì.

Vì vậy, căn cứ Điều 88, 89 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị M1.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị M1 phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, các Điều 367, 369, 370, 372 và 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 88, 90, 101, 102 122, 123 và Điều 128 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M1 về việc xác định cha cho con.

Xác định anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; Quốc tịch: Việt Nam là cha ruột của Nguyễn Bảo Minh K1, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2022.

2. Lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp (do anh Nguyễn Viết H1 nộp thay) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013545 ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị M1 đã nộp đủ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có

quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự này trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP



Nguyễn Thị Hải Minh